

Số: 149 /KH-UBND

Yên Hòa, ngày 18 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

Khắc phục 05 điểm nghẽn dân sinh trên địa bàn phường Yên Hòa

Căn cứ Quyết định số 6093/QĐ-UBND ngày 08/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc thành lập Ban chỉ đạo, điều hành xử lý 5 điểm nghẽn trên địa bàn thành phố Hà Nội và 05 tiểu ban trực thuộc;

Căn cứ Nghị quyết số 15-NQ/ĐU ngày 18/12/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Yên Hòa về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo trong giải quyết 05 “điểm nghẽn” về ùn tắc giao thông; ùng ngập; trật tự đô thị; ô nhiễm môi trường và an toàn thực phẩm trên địa bàn phường Yên Hòa;

Căn cứ Quyết định số 901/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của Chủ tịch UBND phường Yên Hòa về việc thành lập Ban chỉ đạo xử lý, giải quyết 05 điểm nghẽn trên địa bàn phường Yên Hòa;

Căn cứ tình hình thực tiễn quản lý đô thị, hạ tầng kỹ thuật, dân cư và đời sống Nhân dân trên địa bàn phường Yên Hòa;

UBND phường Yên Hòa xây dựng Kế hoạch khắc phục 05 điểm nghẽn về (1) ùn tắc giao thông, (2) Ngập úng, lụt, (3) Trật tự đô thị, (4) Ô nhiễm môi trường, (5) An toàn thực phẩm trên địa bàn phường cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các chỉ đạo của Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố Hà Nội; nghị quyết, thông báo kết luận của Đảng ủy phường Yên Hòa về giải quyết các vấn đề dân sinh bức xúc, trọng tâm là 05 lĩnh vực: ùn tắc giao thông; ngập úng, lụt; trật tự đô thị; ô nhiễm môi trường; an toàn thực phẩm thành các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và tình hình, điều kiện thực tế của phường.

- Tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế kéo dài, phát sinh nhiều kiến nghị của Nhân dân, nhất là tại các khu vực có mật độ dân cư đông, khu đô thị, khu tái định cư, các tuyến phố dịch vụ; tạo chuyển biến thực chất, rõ nét, từng bước giải quyết căn cơ các “điểm nghẽn” trong quản lý đô thị, hạ tầng kỹ thuật và đời sống dân sinh trên địa bàn phường.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của UBND phường, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; chuyển mạnh từ phương thức xử lý tình huống, theo đợt sang quản lý chủ động, phòng ngừa, thường xuyên và bền vững.

- Góp phần xây dựng phường Yên Hòa đô thị văn minh, hiện đại, sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn, cải thiện rõ rệt chất lượng sống của Nhân dân; củng cố niềm tin, sự đồng thuận xã hội; tạo nền tảng vững chắc để thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh của phường trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

- Nội dung kế hoạch phải toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát, phù hợp với thực tiễn địa bàn; xác định rõ từng nhóm vấn đề, nguyên nhân chủ yếu, giải pháp cụ thể; phân định rõ nhiệm vụ thuộc thẩm quyền UBND phường và nhiệm vụ đề xuất Thành phố, các sở, ngành hỗ trợ, quyết định theo thẩm quyền.

- Giải pháp đề ra phải cụ thể, khả thi, có lộ trình và tiến độ rõ ràng, bảo đảm “rõ việc - rõ người - rõ trách nhiệm - rõ thời gian - rõ kết quả”; gắn với điều kiện nguồn lực thực tế và khả năng tổ chức thực hiện của phường.

- Tăng cường sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND phường, Công an phường, Ủy ban MTTQVN phường, các tổ chức chính trị - xã hội phường, các tổ dân phố, các Ban Quản trị nhà chung cư và sự tham gia tích cực của Nhân dân; phát huy hiệu quả các mô hình tự quản, giám sát cộng đồng.

- Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện; coi kết quả khắc phục 05 điểm nghẽn là tiêu chí quan trọng đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của tập thể, cá nhân có liên quan.

- Bảo đảm công khai, minh bạch trong quá trình tổ chức thực hiện, tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm; chủ động điều chỉnh giải pháp khi có phát sinh mới, không để tồn tại kéo dài, gây bức xúc trong Nhân dân.

III. THỰC TRẠNG, TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Đặc điểm tình hình

Phường Yên Hòa là địa bàn đô thị trung tâm phía Tây Thành phố Hà Nội, có mật độ dân cư và phương tiện giao thông thuộc nhóm cao của Thành phố, với dân số khoảng 106.000 người, nhiều khu đô thị, khu tái định cư, 84 tòa chung cư cao tầng, 47 trường học và hàng trăm cơ sở kinh doanh dịch vụ. Trên địa bàn tập trung nhiều tuyến giao thông đối ngoại, trục chính của Thành phố như Trần Duy Hưng, Lê Văn Lương, Phạm Hùng, Dương Đình Nghệ, Trung Kính..., thường xuyên phục vụ các hoạt động chính trị, đối ngoại quan trọng.

Trong thời gian qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố và Đảng ủy, HĐND phường, UBND phường đã chủ động triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, bước đầu tạo chuyển biến tích cực trong công tác bảo đảm trật tự đô thị, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông, an toàn thực phẩm; nhiều điểm nóng kéo dài đã được xử lý, không để phát sinh vấn đề phức tạp, kéo dài.

Tuy nhiên, do đặc thù phường có tốc độ đô thị hóa nhanh, hạ tầng được đầu tư qua nhiều giai đoạn, quy mô dân cư lớn, cùng với việc chuyển sang mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, một số tồn tại, hạn chế vẫn còn, cần tiếp tục tập trung chỉ đạo khắc phục một cách căn cơ, bài bản và bền vững.

2. Thực trạng, tồn tại, hạn chế theo từng lĩnh vực

2.1. Về ùn tắc giao thông

- Thực trạng: Trong thời gian qua, tình trạng ùn tắc giao thông kéo dài trên địa bàn phường đã cơ bản được kiểm soát; tuy nhiên, ùn tắc giao thông cục bộ vẫn còn xảy ra vào các khung giờ cao điểm (sáng, chiều) tại một số nút giao, tuyến phố có mật độ phương tiện lớn. Hiện tượng này tập trung chủ yếu tại các khu vực giáp ranh các trục giao thông chính của Thành phố, khu đô thị đông dân cư, khu vực tập trung nhiều trường học, cơ sở dịch vụ – văn phòng, gây ảnh hưởng đến sinh hoạt của Nhân dân và trật tự an toàn giao thông.

- Tồn tại, hạn chế:

+ Một số nút giao thông trên địa bàn chưa được lắp đặt đèn tín hiệu giao thông, hoặc đã có đèn tín hiệu nhưng thời gian pha đèn chưa phù hợp với lưu lượng phương tiện thực tế, dẫn đến xung đột giao thông vào giờ cao điểm;

+ Thiếu bãi đỗ xe công cộng, nhất là tại các tuyến phố dịch vụ, khu chung cư cao tầng, trường học, dẫn đến tình trạng ùn tắc, đỗ xe tùy tiện trước nhà hàng, tòa nhà văn phòng, cổng trường học, gây thu hẹp mặt cắt đường;

+ Tình trạng xe hợp đồng, xe công nghệ đón trả khách không đúng nơi quy định vẫn còn diễn ra, nhất là vào giờ cao điểm và buổi tối, làm gia tăng áp lực giao thông cục bộ;

+ Lực lượng điều tiết giao thông tại cơ sở còn mỏng, chủ yếu kiêm nhiệm, nên chưa thể duy trì việc điều tiết thường xuyên, liên tục 24/7 tại tất cả các điểm nóng.

- Nguyên nhân chủ yếu: Do hạ tầng giao thông được đầu tư từ lâu, mặt cắt đường hẹp, không theo kịp tốc độ gia tăng nhanh của phương tiện giao thông; đồng thời, nhiều nội dung liên quan đến tổ chức giao thông, đầu tư hạ tầng vượt thẩm quyền quyết định của UBND phường, cần sự chỉ đạo, đầu tư của Thành phố.

2.2. Về tình trạng ngập úng

- Thực trạng: Mặc dù công tác duy tu, nạo vét hệ thống thoát nước được quan tâm thực hiện, song một số khu vực trên địa bàn phường, đặc biệt là các khu dân cư cũ, vùng trũng thấp, vẫn xảy ra ngập úng cục bộ khi có mưa lớn, mưa kéo dài, gây ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân và việc đi lại trên các tuyến phố.

- Tồn tại, hạn chế:

+ Hệ thống thoát nước được đầu tư qua nhiều giai đoạn, thiếu tính đồng bộ, một số tuyến cống đã xuống cấp, khả năng tiêu thoát nước hạn chế;



+ Chưa có các công trình điều tiết nước mặt quy mô lớn như hồ điều hòa, trạm bơm cục bộ để chủ động ứng phó với mưa lớn;

+ Việc tiêu thoát nước phụ thuộc nhiều vào hệ thống thoát nước chung của Thành phố và mực nước sông Tô Lịch, dẫn đến bị động trong những thời điểm mưa lớn, mưa kéo dài;

+ Ý thức chấp hành của một bộ phận người dân còn hạn chế, tình trạng xả rác xuống ga, cống thoát nước vẫn xảy ra, làm giảm hiệu quả tiêu thoát nước.

- Nguyên nhân chủ yếu: Do đô thị hóa nhanh, mật độ xây dựng cao, diện tích thấm nước tự nhiên giảm; trong khi đó, nguồn lực đầu tư cho hạ tầng thoát nước còn hạn chế, một số dự án thoát nước trọng điểm chưa được triển khai hoặc triển khai chậm.

2.3. Về trật tự đô thị

- Thực trạng: Công tác quản lý trật tự đô thị trên địa bàn phường thời gian qua đã có nhiều chuyển biến tích cực; nhiều điểm nóng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè kéo dài đã được xử lý. Tuy nhiên, tình trạng tái lấn chiếm vẫn phát sinh cục bộ tại một số tuyến phố dịch vụ, ngõ nhỏ, khu tái định cư, đặc biệt vào buổi tối và ngoài giờ hành chính.

- Tồn tại, hạn chế:

+ Các hành vi vi phạm trật tự đô thị có tính chất tái diễn, xử lý xong lại phát sinh;

+ Một số tuyến phố có mặt cắt hẹp, không đủ vỉa hè cho người đi bộ, dẫn đến khó khăn trong việc bố trí không gian sử dụng hợp lý;

+ Chưa có cơ chế, công cụ giám sát thông minh (như camera AI) hỗ trợ việc theo dõi, xử lý vi phạm thường xuyên, liên tục;

+ Sự phối hợp của một số Ban Quản trị chung cư, hộ kinh doanh chưa thực sự chặt chẽ, chưa phát huy tốt vai trò tự quản.

- Nguyên nhân chủ yếu: Do áp lực kinh doanh dịch vụ lớn, nhu cầu sử dụng không gian vỉa hè cao; hạ tầng đô thị còn hạn chế; trong khi lực lượng làm công tác quản lý đô thị tại cơ sở còn mỏng, kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ.

2.4. Về ô nhiễm môi trường

- Thực trạng: Phường Yên Hòa là địa bàn có khối lượng rác thải sinh hoạt phát sinh hằng ngày rất lớn, nhất là tại các khu chung cư cao tầng và khu vực kinh doanh dịch vụ ăn uống. Công tác duy trì vệ sinh môi trường cơ bản được bảo đảm; tuy nhiên, vẫn còn một số thời điểm, khu vực chưa đáp ứng yêu cầu về mỹ quan, vệ sinh đô thị.

- Tồn tại, hạn chế:

+ Thiếu các điểm trung chuyển rác phù hợp, một số điểm tập kết tạm thời tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến giao thông và cảnh quan đô thị;

+ Phương thức thu gom rác chủ yếu còn thủ công, chưa được cơ giới hóa đồng bộ, dẫn đến hiệu quả chưa cao;

+ Rác thải công kênh phát sinh nhiều, nhất là tại các khu chung cư, gây khó khăn cho công tác thu gom;

+ Việc tiếp nhận, bàn giao hồ sơ duy trì vệ sinh môi trường theo cơ chế phân cấp mới còn gặp vướng mắc, ảnh hưởng đến tiến độ chuẩn bị và triển khai các gói thầu duy trì.

- Nguyên nhân chủ yếu: Do thiếu quỹ đất bố trí hạ tầng môi trường, cơ chế phân cấp quản lý mới đang trong quá trình hoàn thiện; bên cạnh đó, nhận thức và ý thức chấp hành của một bộ phận người dân, cơ sở kinh doanh về bảo vệ môi trường còn hạn chế.

2.5. Về an toàn thực phẩm

- Thực trạng: Trên địa bàn phường có số lượng rất lớn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm với nhiều loại hình đa dạng, biến động thường xuyên. Công tác quản lý an toàn thực phẩm được triển khai đồng bộ; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm nghiêm trọng, đặc biệt là trong trường học và các bếp ăn tập thể.

- Tồn tại, hạn chế:

+ Khó kiểm soát các cơ sở nhỏ lẻ, kinh doanh thực phẩm online, bán hàng lưu động;

+ Thiếu trang thiết bị kiểm tra nhanh, lấy mẫu tại chỗ, gây khó khăn cho công tác kiểm tra, xử lý vi phạm;

+ Lực lượng làm công tác quản lý an toàn thực phẩm cấp phường còn mỏng, chủ yếu kiêm nhiệm;

+ Một số quy định pháp luật về an toàn thực phẩm còn chồng chéo, chưa thống nhất, gây lúng túng trong quá trình áp dụng.

- Nguyên nhân chủ yếu: Do khung pháp lý chưa thực sự hoàn thiện, số lượng cơ sở kinh doanh lớn, biến động nhanh; trong khi nguồn lực về nhân lực, trang thiết bị phục vụ công tác quản lý còn hạn chế.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Trên cơ sở đánh giá đầy đủ thực trạng, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; thực hiện ý kiến chỉ đạo của Đảng ủy phường, UBND phường Yên Hòa xác định việc khắc phục 05 điểm nghẽn dân sinh bức xúc là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong công tác chỉ đạo, điều hành năm 2026 và các năm tiếp theo. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu được xác định như sau:

1. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về giảm ùn tắc giao thông

1.1. Chủ động rà soát tổng thể hệ thống giao thông trên địa bàn; xác định rõ các điểm, tuyến thường xuyên xảy ra ùn tắc cục bộ, nhất là vào giờ cao điểm; xây dựng phương án tổ chức giao thông phù hợp với từng khu vực, từng khung giờ.

1.2. Duy trì thường xuyên các chốt điều tiết giao thông giờ cao điểm tại các nút giao phức tạp; phân công cụ thể trách nhiệm cho lực lượng Công an phường, trật tự an ninh cơ sở và các lực lượng hỗ trợ tại chỗ.

1.3. Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông, trọng tâm là dừng, đỗ xe sai quy định; lấn chiếm lòng đường; xe hợp đồng, xe công nghệ đón trả khách không đúng nơi quy định.

1.4. Phối hợp chặt chẽ với Ban Quản trị các chung cư, các trường học trong việc tổ chức lối ra vào, điểm dừng đỗ phương tiện trong giờ cao điểm; ký cam kết trách nhiệm phối hợp bảo đảm trật tự giao thông khu vực.

1.5. Tiếp tục duy trì, nhân rộng các mô hình hiệu quả như “Con đường màu xanh”, “Công trường an toàn – văn minh”, gắn trách nhiệm duy trì với tổ dân phố và các lực lượng tự quản.

1.6. Chủ động tổng hợp khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền; đề xuất Thành phố đầu tư, điều chỉnh hạ tầng giao thông, lắp đặt, điều chỉnh đèn tín hiệu, bổ sung bãi đỗ xe và các giải pháp hạ tầng quy mô lớn theo lộ trình.

2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp khắc phục tình trạng ngập úng

2.1. Thường xuyên cập nhật, hoàn thiện bản đồ các điểm úng ngập trên địa bàn; phân loại theo mức độ, tần suất để chủ động chỉ đạo, điều hành.

2.2. Tổ chức duy tu, nạo vét định kỳ hệ thống cống, ga thu nước; tập trung xử lý kịp thời các điểm có nguy cơ ngập cao, không để phát sinh tình trạng ngập kéo dài gây bức xúc trong Nhân dân.

2.3. Xây dựng, kích hoạt phương án ứng phó với các kịch bản mưa lớn, mưa kéo dài, phân công cụ thể lực lượng, phương tiện, vật tư, bảo đảm chủ động, không bị động, bất ngờ.

2.4. Hoàn thiện hồ sơ, thủ tục các dự án cải tạo hệ thống thoát nước tại các khu dân cư cũ, đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030.

2.5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân không xả rác xuống hệ thống thoát nước; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

2.6. Chủ động kiến nghị Thành phố xử lý các điểm ngập vượt thẩm quyền phường, đẩy nhanh tiến độ Dự án Công viên hồ điều hòa Nam Trung Yên, nâng cấp hệ thống thoát nước chung.

3. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về quản lý trật tự đô thị

3.1. Phân loại các tuyến phố, khu vực theo mức độ phức tạp để bố trí lực lượng kiểm tra, duy trì trật tự đô thị thường xuyên, liên tục; tập trung các khung giờ dễ phát sinh vi phạm.

3.2. Tổ chức ký cam kết với các hộ kinh doanh không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp tái phạm, kéo dài.

3.3. Phối hợp với Ban Quản trị các chung cư trong việc quản lý khu vực sảnh, lối ra vào, điểm dừng đỗ phương tiện; không để phát sinh điểm nóng mới.



3.4. Nhân rộng các mô hình “Tuyên phố văn minh – không lấn chiếm”, phát huy vai trò tự quản của tổ dân phố, Ban Công tác Mặt trận và Nhân dân.

3.5. Tổng hợp các khó khăn vượt tầm quyền để đề xuất Thành phố phân cấp quản lý, ứng dụng công nghệ giám sát thông minh, quy hoạch bãi đỗ xe phục vụ nhu cầu dân sinh.

4. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về khắc phục ô nhiễm môi trường

4.1. Rà soát, sắp xếp lại các điểm tập kết, trung chuyển rác thải; giảm thiểu các điểm gây mất mỹ quan, ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường.

4.2. Chủ động chuẩn bị đầy đủ điều kiện để tổ chức đấu thầu gói duy trì vệ sinh môi trường theo phân cấp, từng bước chuyển đổi phương thức thu gom theo hướng cơ giới hóa, hiện đại.

4.3. Duy trì thường xuyên các phong trào vệ sinh môi trường tại cơ sở; gắn trách nhiệm giữ gìn vệ sinh môi trường với đánh giá thi đua của tổ dân phố, khu dân cư.

4.4. Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm hành vi đổ rác sai giờ, sai nơi quy định; công khai kết quả xử lý để nâng cao tính răn đe.

4.5. Kiến nghị Thành phố sớm ban hành đơn giá, tiêu chí đấu thầu dịch vụ vệ sinh môi trường; hỗ trợ kinh phí, trang thiết bị để nâng cao chất lượng duy trì vệ sinh môi trường trên địa bàn phường; cho phép kéo dài gói thầu vệ sinh môi trường tới hết tháng 02/2026 để bảo đảm công tác chuẩn bị.

5. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về đảm bảo an toàn thực phẩm

5.1. Tổ chức rà soát, số hóa toàn bộ dữ liệu quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn; tăng cường hậu kiểm, kiểm tra đột xuất các nhóm nguy cơ cao.

5.2. Mở rộng và duy trì hiệu quả các tuyến phố an toàn thực phẩm có kiểm soát, gắn với truy xuất nguồn gốc, công khai thông tin cho người tiêu dùng.

5.3. Siết chặt công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong trường học, duy trì nghiêm chế độ kiểm soát đầu vào, lưu mẫu thực phẩm.

5.4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người dân.

5.5. Tổng hợp khó khăn, vướng mắc để kiến nghị Thành phố hoàn thiện cơ chế, chính sách, bổ sung trang thiết bị phục vụ công tác quản lý an toàn thực phẩm ở cấp phường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

1.1. UBND phường, Chủ tịch UBND phường lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc xử lý, giải quyết 05 điểm nghẽn về ùn tắc giao thông; ngập úng; trật tự đô thị; ô nhiễm môi trường; an toàn thực phẩm trên địa bàn phường

2.1. Trên cơ sở Kế hoạch, UBND phường phân công lãnh đạo phụ trách, các phòng, ban, đơn vị chịu trách nhiệm xây dựng và triển khai kế hoạch cụ thể trong việc khắc phục từng điểm nghẽn theo lĩnh vực, nhiệm vụ được giao. Xác định rõ những nội dung cần khắc phục, giải pháp trước mắt, giải pháp lâu dài, thời gian thực hiện, đảm bảo rõ người, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ hiệu quả.

3.1. Các phòng, ban, đơn vị được phân công chịu trách nhiệm trước UBND phường về kết quả thực hiện nhiệm vụ; định kỳ hàng tuần, tháng, quý báo cáo tiến độ; kết quả thực hiện Kế hoạch là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm.

2. Phân công nhiệm vụ cụ thể:

2.1. Đồng chí Chủ tịch UBND phường:

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước Đảng ủy phường và UBND Thành phố về việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch.

- Trực tiếp chỉ đạo xử lý các vấn đề phức tạp, liên ngành. Quyết định các nội dung điều hành nhằm bảo đảm tiến độ và hiệu quả khắc phục 05 điểm nghẽn dân sinh bức xúc.

2.2. Các đồng chí Phó Chủ tịch UBND phường:

Theo lĩnh vực được phân công, chịu trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách; kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND phường đối với các khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền.

- Đồng chí Vũ Quang Dương - Phó Chủ tịch UBND phường: Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm triển khai kế hoạch khắc phục 04 điểm nghẽn về ùn tắc giao thông; ngập úng, lụt; trật tự đô thị; ô nhiễm môi trường.

- Đồng chí Nguyễn Minh Cường - Phó chủ tịch UBND phường trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm triển khai thực hiện kế hoạch khắc phục điểm nghẽn về an toàn thực phẩm.

2.3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường:

- Tham mưu UBND phường xử lý, giải quyết 02 điểm nghẽn: (1) Ngập úng, lụt, (2) Ô nhiễm môi trường.

- Tham mưu UBND phường ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch, phương án quản lý, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong lĩnh vực được giao để xử lý, giải quyết 05 điểm nghẽn trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Dự án đầu tư - Hạ tầng trong việc xác định nhu cầu, quy mô, nội dung các gói thầu, dự án và tham mưu UBND phường để xử lý, giải quyết 05 điểm nghẽn trên địa bàn.

- Tổng hợp kết quả thực hiện theo lĩnh vực được phân công.

- Là đầu mối tổng hợp tình hình, tiến độ, kết quả thực hiện, các nội dung khó khăn, vướng mắc, các đề xuất, kiến nghị xử lý, giải quyết 05 điểm nghẽn

trên địa bàn phường; tham mưu UBND phường báo cáo Đảng ủy, HĐND phường, Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố theo quy định.

2.4. Phòng Văn hóa - Xã hội:

- Tham mưu UBND phường xử lý, giải quyết điểm nghẽn về an toàn thực phẩm.

- Tham mưu UBND phường ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch, phương án quản lý, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong lĩnh vực được giao để xử lý, giải quyết 05 điểm nghẽn trên địa bàn;

- Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền đến Nhân dân về việc triển khai, kết quả xử lý, giải quyết 05 điểm nghẽn trên địa bàn phường.

- Tham mưu UBND phường về công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ xử lý, giải quyết 05 điểm nghẽn trên địa bàn.

- Tổng hợp kết quả thực hiện theo lĩnh vực được phân công.

2.5. Văn phòng HĐND và UBND phường:

- Đôn đốc các phòng, ban, đơn vị có liên quan triển khai Kế hoạch.

- Truyền đạt ý kiến chỉ đạo của UBND phường, lãnh đạo UBND phường đề các phòng, ban, đơn vị tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến xử lý, giải quyết 05 điểm nghẽn trên địa bàn phường.

2.6. Ban Quản lý Dự án đầu tư - Hạ tầng phường:

- Tham mưu và tổ chức thực hiện hiệu quả công tác quản lý các gói thầu thuộc lĩnh vực đầu tư xây dựng, hạ tầng kỹ thuật, vệ sinh môi trường và dịch vụ công ích: Tham mưu chuẩn bị đầu tư, lập hồ sơ mời thầu, dự toán, báo cáo kinh tế - kỹ thuật đối với các gói thầu thuộc thẩm quyền; tổ chức lựa chọn nhà thầu; quản lý hợp đồng; theo dõi tiến độ, khối lượng, chất lượng và thanh toán các gói thầu theo quy định; triển khai các gói thầu duy trì vệ sinh môi trường, dịch vụ công ích đô thị, bảo đảm liên tục, không gián đoạn...

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường trong việc xác định nhu cầu, quy mô, nội dung các gói thầu, dự án và tham mưu UBND phường để xử lý, giải quyết 05 điểm nghẽn trên địa bàn.

- Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị trong quá trình triển khai; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND phường xử lý các vướng mắc phát sinh.

2.7. Công an phường:

- Tham mưu UBND phường xử lý, giải quyết 02 điểm nghẽn: (1) Ùn tắc giao thông, (02) Trật tự đô thị.

- Tham mưu UBND phường ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch, phương án quản lý, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong lĩnh vực được giao để xử lý, giải quyết 05 điểm nghẽn trên địa bàn.

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành của phường thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp khắc phục các điểm nghẽn về ngập úng, lụt; ô nhiễm môi trường và an toàn thực phẩm.

- Tổng hợp kết quả thực hiện theo lĩnh vực được phân công.

2.8. Trạm Y tế phường:

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp khắc phục điểm nghẽn về An toàn thực phẩm.

2.9. Đề nghị Ủy ban MTTQVN phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường:

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành các quy định về trật tự đô thị, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông, an toàn thực phẩm.

- Thực hiện giám sát cộng đồng đối với việc triển khai Kế hoạch.

2.10. Tổ dân phố; Ban Quản trị các chung cư:

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành các quy định về trật tự đô thị, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông, an toàn thực phẩm.

- Tham gia triển khai, hỗ trợ thực hiện các biện pháp, giải pháp xử lý, giải quyết 05 điểm nghẽn tại địa bàn khu dân cư.

- Kịp thời phản ánh các vấn đề dân sinh phát sinh tại địa bàn khu dân cư.

Trên đây là kế hoạch khắc phục 5 điểm nghẽn dân sinh trên địa bàn phường Yên Hòa, UBND phường đề nghị các phòng, ban, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. /.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố;
- Thường trực Đảng ủy (để b/c);
- Lãnh đạo HĐND-UBND phường;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc UBND phường;
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, KTHTĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trịnh Thị Dung

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ, CÔNG VIỆC TRƯỚC MẮT TRIỂN KHAI KHẮC PHỤC 05 ĐIỂM NGHËN
(Mục tiêu hoàn thành cơ bản trong Quý I/2026)

I. NHÓM NHIỆM VỤ GIẢM ÒN TÁC GIAO THÔNG

STT	Nội dung công việc	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kết quả, sản phẩm
1	Rà soát các tuyến phố, xác định các điểm nghẽn giao thông trọng điểm	Phòng KT-HT&ĐT	Công an phường	Trước 31/12/2025	Danh mục, sơ đồ các điểm nghẽn
2	Xây dựng phương án tổ chức giao thông từng điểm nghẽn	Công an phường	Phòng KT-HT&ĐT	Trước 10/01/2026	Phương án được phê duyệt
3	Duy trì chốt điều tiết giao thông giờ cao điểm	Công an phường	TT ANCS, TDP	Thường xuyên (Q1/2026)	Giảm òn tắc cục bộ
4	Xử lý xe dừng, đỗ sai quy định; xe đón trả khách tùy tiện	Công an phường	Tổ TTĐT	Q1/2026	Giảm vi phạm, lập lại trật tự
5	Làm việc với BQT chung cư, trường học về giờ cao điểm	Công an phường	BQT, nhà trường	Trước 31/01/2026	Biên bản cam kết phối hợp

II. NHÓM NHIỆM VỤ KHẮC PHỤC NGẬP ÒNG

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Kết quả
1	Cập nhật bản đồ các điểm ùng ngập	Phòng KT-HT&ĐT	BQLDA	Trước 15/01/2026	Bản đồ số hóa
2	Xây dựng phương án ùng phó mưa lớn theo kịch bản	Phòng KT-HT&ĐT	BQLDA BCH Quân sự; Công an phường; Tổ dân phố	Trước 15/01/2026	Phương án ban hành
3	Nạo vét cống, ga thu nước tại các điểm nguy cơ cao	KT-HT&ĐT	Đơn vị duy tu	Q1/2026	Giảm ùng ngập cục bộ
4	Hoàn thiện hồ sơ dự án cải tạo thoát nước khu dân cư cũ	BQLDA	KT-HT&ĐT	Trước 31/03/2026	Hồ sơ trình

III. NHÓM NHIỆM VỤ VỀ TRẬT TỰ ĐÔ THỊ

STT	Nội dung công việc	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kết quả
1	Phân loại tuyến phố theo mức độ phức tạp	Phòng KT-HT&ĐT	Công an phường	Trước 10/01/2026	Danh mục tuyến
2	Kiểm tra, xử lý tái lấn chiếm theo khung giờ sáng, tối	Công an phường	Tổ TTĐT	Q1/2026	Giảm tái vi phạm

3	Ký cam kết không lấn chiếm với hộ kinh doanh	Công an phường	Phòng KT-HT&ĐT	Trước 28/01/2026	100% ký cam kết
4	Phối hợp BQT quản lý sảnh, lối ra vào chung cư	Phòng KT-HT&ĐT	Công an phường	Q1/2026	Không phát sinh điểm nóng

IV. NHÓM NHIỆM VỤ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG – Ô NHIỄM KHÔNG KHÍ

STT	Nội dung công việc	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kết quả
1	Rà soát, sắp xếp lại các điểm tập kết, cầu rác	BQLDA	Đơn vị MT	Trước 31/01/2026	Giảm điểm gây ô nhiễm
2	Chuẩn bị hồ sơ gói thầu VSMT năm 2026	BQLDA	KT-HT&ĐT	Q1/2026	HSMT hoàn chỉnh
3	Ra quân xử lý đồ rác sai giờ, sai nơi	Phòng KT-HT&ĐT	BQLDA Công an phường; Tổ dân phố	Q1/2026	Giảm vi phạm
4	Phát động phong trào “Tổ dân phố xanh – sạch – đẹp”	MTTQ	Đoàn thể	Q1/2026	Duy trì tự quản

V. NHÓM NHIỆM VỤ AN TOÀN THỰC PHẨM

STT	Nội dung công việc	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kết quả
1	Số hóa dữ liệu quản lý cơ sở ATTP	Phòng VH-XH	Trạm Y tế	Trước 31/01/2026	CSDL quản lý
2	Kiểm tra đột xuất nhóm cơ sở nguy cơ cao	Đoàn ATTP	Công an phường	Q1/2026	Không ngộ độc
3	Rà soát, ký cam kết ATTP	Phòng VH-XH	Tổ dân phố	Trước 28/02/2026	100% cơ sở ký
4	Kiểm tra ATTP bếp ăn trường học	Phòng VH-XH	Nhà trường	Q1/2026	ATTP bảo đảm

VI. NHIỆM VỤ ĐIỀU HÀNH – KIỂM TRA – ĐÁNH GIÁ

STT	Nội dung	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kết quả
1	Giao ban kiểm điểm tiến độ 05 điểm nghẽn	Chủ tịch UBND phường	Các đơn vị	Hàng tháng Q1	Điều chỉnh kịp thời
2	Báo cáo kết quả khắc phục Quý I/2026	UBND phường	Các đơn vị	Trước 31/3/2026	Báo cáo tổng hợp



PHỤ LỤC
BẢNG TỔNG HỢP CÁC NHIỆM VỤ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VỚI THÀNH PHỐ
(Theo từng điểm nghẽn dân sinh bức xúc trên địa bàn phường Yên Hòa)

I. KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI ĐIỂM NGHẼN ÒN TẮC GIAO THÔNG

STT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan Thành phố chủ trì	Cơ quan phối hợp	Mục tiêu
1	Lắp đặt mới, bổ sung đèn tín hiệu giao thông tại các nút: Hoàng Ngân – Nguyễn Thị Định; Hoàng Minh Giám – Nguyễn Thị Thập; Trung Kính – Vũ Phạm Hàm	Sở Xây dựng	Công an TP, UBND phường	Giảm ùn tắc giờ cao điểm
2	Điều chỉnh thời gian pha đèn tại các nút có lưu lượng lớn (Nguyễn Khang – Láng; Trần Duy Hưng...)	Sở Xây dựng	Công an TP	Phù hợp lưu lượng thực tế
3	Bổ sung lực lượng CSGT hỗ trợ Công an phường vào giờ cao điểm	Công an TP	UBND phường	Tăng hiệu quả điều tiết
4	Cho phép tạm thời trông giữ xe tại các ô đất dự án chậm triển khai theo quy hoạch	Sở Xây dựng	Công an TP Sở QH-KT Sở NN-MT	Giảm áp lực đỗ xe
5	Cải tạo, sửa chữa các tuyến đường xuống cấp (Hoàng Ngân, Nguyễn Thị Thập...)	Sở Xây dựng	UBND phường	Cải thiện năng lực thông hành
6	Nghiên cứu giải pháp cầu vượt, hầm chui, cầu đi bộ tại các nút giao lớn	Sở Xây dựng	Công an TP Sở QH-KT Sở NN-MT	Giải quyết căn cơ

II. KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI ĐIỂM NGHẼN NGẬP ÚNG

STT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan Thành phố chủ trì	Phối hợp	Mục tiêu
1	Đầu tư xử lý tổng thể các điểm ngập vượt thẩm quyền phường (sau Keangnam, KĐT Nam Trung Yên...)	Sở Xây dựng	Sở QH-KT Sở NN-MT	Giảm ngập diện rộng

2	Yêu cầu chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ Dự án Công viên hồ điều hòa Khu đô thị Nam Trung Yên	Sở Tài chính	Sở Xây dựng; Sở QH-KT Sở NN-MT	Bổ sung điều tiết nước
3	Nâng cấp công suất trạm bơm, hệ thống thoát nước quanh sông Tô Lịch	Sở Xây dựng	Sở QH-KT Sở NN-MT	Chủ động thoát nước
4	Chỉ đạo đồng bộ đầu nối thoát nước giữa khu đô thị và khu dân cư cũ	Sở QH-KT	Sở QH-KT Sở NN-MT UBND phường	Tránh ngập cục bộ

III. KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI ĐIỂM NGHẼN TRẬT TỰ ĐÔ THỊ

STT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì	Phối hợp	Mục tiêu
1	Phân cấp cho phường quản lý các tuyến đường có mặt cắt $\leq 30m$	Sở Xây dựng	UBND phường	Chủ động quản lý
2	Cho phép ứng dụng camera AI để giám sát, xử phạt vi phạm TTĐT	Công an TP	UBND phường	Nâng hiệu quả giám sát
3	Quy hoạch, đầu tư bãi đỗ xe ngầm, bãi đỗ xe tập trung	Sở Xây dựng	Sở QH-KT	Giải quyết gốc TTĐT

IV. KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI ĐIỂM NGHẼN VỆ SINH MÔI TRƯỜNG – Ô NHIỄM KHÔNG KHÍ

STT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì	Phối hợp	Mục tiêu
1	Ban hành đơn giá, tiêu chí đấu thầu dịch vụ VSMT theo phân cấp	Sở NN-MT	Sở Tài chính	Cơ sở pháp lý triển khai
2	Bổ sung kinh phí lập HSMT và tổ chức đấu thầu VSMT	Sở Tài chính	UBND phường	Đảm bảo tiến độ
3	Cho phép kéo dài thời gian gói thầu VSMT tới hết tháng 02/2026	Sở NN&MT	UBND phường	Đủ thời gian thực hiện quy trình thầu

V. KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI ĐIỂM NGHẼN AN TOÀN THỰC PHẨM

STT	Nội dung kiến nghị	Cơ quan chủ trì	Phối hợp	Mục tiêu
1	Ban hành mẫu cam kết ATTP thống nhất toàn Thành phố	Sở Y tế	Đơn vị liên quan	Đồng bộ quản lý
2	Bổ sung chế tài xử lý cơ sở không thực hiện cam kết ATTP	Sở Tư pháp	Đơn vị liên quan	Nâng tính răn đe
3	Trang bị thiết bị kiểm tra nhanh ATTP cho cấp phường	Sở Y tế	Đơn vị liên quan	Nâng năng lực kiểm tra
4	Rà soát, thống nhất các quy định pháp luật ATTP còn chồng chéo	Bộ, ngành TW	Bộ, ngành liên quan	Thuận lợi triển khai